TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỘC NINH** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:12/2020/QĐST - DS	*Lộc Ninh, ngày 28 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 04/2020/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Bùi Thị N, sinh năm: 1973

Địa chỉ: Ấp 9, xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: Bà Hồ Thị T, sinh năm: 1979

Địa chỉ: Tổ 5, ấp K Liêu, xã Lộc Thành, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Hồ Thị T đồng ý trả cho bà Bùi Thị N số tiền 23.408.000đ (Hai mươi ba triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng). Trong đó tiền nợ gốc là 22.000.000đ (Hai mươi hai triệu đồng) và tiền lãi là 1.408.000đ (Một triệu bốn trăm lẻ tám nghìn đồng).

Về phương thức trả nợ và thời hạn trả nợ: Các đương sự thống nhất bà T trả cho bà N mỗi tháng 2.000.000đ vào ngày 28 hàng tháng bắt đầu từ ngày 28/03/2020 cho đến khi trả hết nợ. Trường hợp bà T vi phạm nghĩa vụ trả nợ bất kỳ tháng nào thì bà N có quyền yêu cầu bà T trả toàn bộ số tiền còn lại một lần.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà N tự nguyện chịu 585.000đ án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ vào số tiền 556.000đ tiền tạm ứng án phí bà N đã nộp theo biên lai thu số 0000758 ngày 13/01/2020. Sau khi khấu trừ, bà N nộp thêm số tiền 29.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

Bà T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ny sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Quốc Tú